

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TL  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST  
Ngày: 23 - 3 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Quang Ái;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Đình Tùng và bà Lê Thị Hà.

***Thư ký phiên tòa:*** bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

**- Nguyễn Văn D** - sinh năm 1995; nơi cư trú: tổ dân phố Cd, thị trấn Tt, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị B1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Đặc điểm nhân thân: ngày 18/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 26/9/2019. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 21/12/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** ông Nguyễn Trường S- sinh năm 1948; nơi cư trú: tổ dân phố Cd, thị trấn Tt, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

**- Người chứng kiến:** ông Trần Trung K- sinh năm 1976; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là người nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/12/2021, khi đang làm việc tại Công ty Châu Giang; có địa chỉ tại: khu công

ngiệp Châu Giang, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên Nguyễn Văn D đã điều khiển xe mô tô BKS 29H3-2093 đi đến nhà của người bạn, D chỉ biết người đó tên là Anh con nhà Chín ở xã Liêm Sơn, huyện Tl, tỉnh Hà Nam để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, do Anh không có nhà nên D đứng đợi khoảng gần 1 tiếng thì thấy Anh đi về, gặp Anh, D nói *“Bạn để tôi một trăm năm mươi nghìn”* (ý D hỏi mua ma túy của Anh với giá một trăm năm mươi nghìn đồng), Anh hỏi *“Tiền đâu?”*, D liền lấy 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) đưa cho Anh, Anh cầm tiền rồi đưa lại cho D 01 (một) chiếc xi lanh đã qua sử dụng và 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, D cầm mở ra kiểm tra thấy có chất bột màu trắng dạng cục, biết là ma túy cần mua nên D cầm ở tay trái và bỏ chiếc xi lanh vào túi quần trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi ra đường khu vực cánh đồng vắng người để sử dụng. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường liên thôn thuộc địa phận xóm Đùng, thôn Hạ Trung Ninh, xã Liêm Sơn, huyện Tl, tỉnh Hà Nam, D dừng xe lại, chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Tl phối hợp với Công an xã Liêm Skiểm tra phát hiện bắt quả tang.

\* Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu giữ ở lòng bàn tay trái D 01 (một) gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghĩ là ma túy), được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu trong túi quần trước bên trái D đang mặc 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô BKS 29H3-2093.
- Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn D, Cơ quan CSĐT
- Công an huyện Tl không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tl đã ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định mẫu vật đã thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Tại bản Kết luận giám định số 241/PC09-MT ngày 20/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,156g (không thấy một trăm năm mươi sáu gam) loại: Heroine”*.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSTL ngày 24/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tl đã truy tố Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

\* **Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tl giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Nguyễn Văn D từ 27 đến 33 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch

thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định, 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng.

- Bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 10 giờ 15 phút ngày 15/12/2021, tại khu vực đường liên thôn thuộc địa phận xóm Đùng, thôn Hạ Trung Ninh, xã Liêm Sơn, huyện Tl, tỉnh Hà Nam, tổ công tác Công an huyện Tl phối hợp với Công an xã Liêm Sphát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn D đang tàng trữ trái phép 0,156g (không phải một trăm năm mươi sáu gam) ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ trái phép Heroine của Nguyễn Văn D là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Heroine mà bị cáo tàng trữ có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số Heroine hoàn lại sau giám định, là vật cầm tàng trữ, 01 (một) xi lanh hiện không có giá trị, nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô BKS 29H3-2093, quá trình điều tra xác định là xe D mượn của ông họ là ông Nguyễn Trường S- sinh năm 1948, trú tại tổ dân phố Cd, thị trấn Tt, huyện Tl, tỉnh Hà Nam để đi làm, ông S không biết D mượn xe để đi mua ma túy. Về nguồn gốc chiếc xe ông S xác định mua của một người đàn ông không rõ địa chỉ từ lâu, không nhớ mua bao nhiêu tiền và thời gian nào, hiện tại giấy tờ xe đã bị mất. Xác minh chủ sở hữu theo đăng ký xe mô tô xác định là Đỗ Khắc Phi, trú tại 91 Hùng Hưng, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đăng ký ngày 11/02/1998, qua xác minh tại Công an phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xác định trên địa bàn phường không có người nào là Đỗ Khắc Phi sinh sống. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tl tách ra, tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người bán ma túy cho Nguyễn Văn D: Căn cứ lời khai của D, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tl đã xác minh, kết quả xác định trên địa bàn xã Liêm Sơn, huyện Tl có người tên Lê Thế Anh - sinh năm 1992, trú tại thôn Hạ Trung Ninh, xã Liêm Sơn, huyện Tl, tỉnh Hà Nam là con bà Phạm Thị Chín. Triệu tập đấu tranh song Anh không thừa nhận việc bán ma túy cho D, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tl đã tiến hành đối chất giữa D và Anh song cả hai giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của D không còn tài liệu, căn cứ nào khác nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tl chưa có căn cứ xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ của D cũng như chưa có căn cứ xử lý đối với Lê Thế Anh. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tl tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau khi có căn cứ.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về hình sự:** căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (15/12/2021).

- Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**2. Xử lý vật chứng:** tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 241/PC09-MT mặt trước phong bì ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả QT01”, 01 (một) xi lanh loại 03ml/cc (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tl với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tl).

**3. Án phí:** bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo đối với bản án:** bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:** trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Tl;
- Công an huyện Tl;
- Chi cục THA DS huyện Tl;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Quang Ái**